

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI
và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031
trên địa bàn xã Quang Hưng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật Bầu cử);

Căn cứ Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 68-CT/TU ngày 18/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 16/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-UBBC ngày 02/12/2025 của Ủy ban bầu cử tỉnh Hưng Yên triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Hưng Yên nhiệm kỳ 2026-2031.

Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Quang Hưng nhiệm kỳ 2026-2031 (sau đây gọi là Ủy ban bầu cử xã) xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã Quang Hưng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã Quang Hưng.

Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Đảng; sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban bầu cử xã; sự tham gia phối hợp của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị với chính quyền xã trong công tác bầu cử.

2. Yêu cầu

Việc lựa chọn, bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp phải được tiến hành thận trọng, kỹ lưỡng, bầu ra được những đại biểu ưu tú, tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho Nhân dân tại Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển của xã, của tỉnh và đất nước trong giai đoạn mới, gắn việc bầu cử với việc kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

Bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm. Ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân, thể hiện ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của Nhân dân trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử phải gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2031. Quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp phải đảm bảo ổn định chính trị, giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội; kịp thời ứng phó với những tình huống dịch bệnh, thiên tai có thể xảy ra ở một số khu vực trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và định danh điện tử phục vụ công tác lập danh sách, quản lý, in thẻ cử tri, tuyên truyền và công bố thông tin về bầu cử bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời.

Ủy ban nhân dân (UBND) xã có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện, phương tiện phục vụ cuộc bầu cử, phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp và các tổ chức phụ trách bầu cử để thực hiện tốt trách nhiệm được phân công.

II. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ

1. Tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử

Tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (sau khi Hội nghị của tỉnh tổ chức).

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

Việc thành lập Ủy ban bầu cử xã, Ban bầu cử, Tổ bầu cử được thực hiện theo Luật Bầu cử và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, cụ thể như sau:

2.1. Thành lập Ủy ban bầu cử xã

Thực hiện theo khoản 2, Điều 22 Luật Bầu cử.

Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định thành lập Ủy ban

bầu cử xã để tổ chức bầu cử đại biểu HĐND xã. Ủy ban bầu cử xã có từ 09 đến 17 thành viên, gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

Thời hạn thành lập Ủy ban bầu cử xã **chậm nhất ngày 30/11/2025 (105 ngày trước ngày bầu cử).**

Ủy ban bầu cử xã thành lập Tiểu ban giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tiểu ban Thông tin tuyên truyền; Tiểu ban bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội và y tế, phòng chống thiên tai, dịch bệnh; Tiểu ban chuyên môn giúp việc Ủy ban bầu cử giúp Ủy ban bầu cử thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

2.2. Thành lập Ban bầu cử:

Việc thành lập Ban bầu cử thực hiện theo Điều 24 Luật Bầu cử.

Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND xã một Ban bầu cử đại biểu HĐND. Thành phần Ban bầu cử đại biểu HĐND xã gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và đại diện cử tri ở các thôn.

Ban bầu cử đại biểu HĐND xã **có từ 09 đến 15 thành viên**. Ban bầu cử gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên.

Hạn cuối UBND xã thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp chậm nhất là **ngày 04/01/2026 (70 ngày trước ngày bầu cử).**

2.3. Thành lập Tổ bầu cử

Việc thành lập Tổ bầu cử thực hiện theo Điều 25 Luật Bầu cử.

Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp. Tổ bầu cử **có từ 11 đến 21 thành viên**, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử **có từ 05 đến 09 thành viên**, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử **có từ 11 đến 21 thành viên**, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Ủy ban nhân dân xã thành lập các Tổ bầu cử chậm nhất là **ngày 31/01/2026**

(43 ngày trước ngày bầu cử).

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức này được quy định tại Luật Bầu cử. Việc tổ chức và hoạt động của Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

3. Về số lượng đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và việc phân bổ đại biểu theo đơn vị

3.1. Số lượng đại biểu Quốc hội

Về số lượng, cơ cấu đại biểu Quốc hội thực hiện theo Điều 7, 8 Luật Bầu cử và Nghị quyết số 1891/NQ-UBTVQH15 ngày 1/11/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội dự kiến số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội khóa XVI; do Hội đồng Bầu cử quốc gia ấn định theo đề nghị của Ủy ban bầu cử tỉnh và được **công bố chậm nhất ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử).**

3.2. Số lượng đại biểu HĐND

Số lượng đại biểu HĐND được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch HĐND, Phó Trưởng Ban của HĐND cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách, Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

4. Đơn vị bầu cử

Thực hiện theo Điều 10 Luật Bầu cử.

Số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử xã ấn định theo đề nghị của UBND xã. Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND được bầu không quá 05 đại biểu.

Ủy ban bầu cử xã công bố số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử chậm nhất **ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử).**

5. Khu vực bỏ phiếu

Thực hiện theo Điều 11 Luật Bầu cử. Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, đơn vị bầu cử đại biểu HĐND chia thành các khu vực bỏ phiếu. Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội đồng thời là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu HĐND các cấp. Mỗi khu vực bỏ phiếu có từ 300 đến 4.000 cử tri.

Các trường hợp có thể thành lập khu vực bỏ phiếu riêng: Đơn vị vũ trang nhân dân; bệnh viện, nhà hộ sinh, nhà an dưỡng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, người cao tuổi có từ 50 cử tri trở lên; cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại tạm giam.

Ủy ban nhân dân xã quyết định khu vực bỏ phiếu và báo cáo UBND tỉnh. Trường hợp cần thiết, UBND tỉnh điều chỉnh việc xác định khu vực bỏ phiếu. Việc xác định khu vực bỏ phiếu được thực hiện trước khi thành lập Tổ bầu cử.

6. Việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND xã và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử

Việc hiệp thương, lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử thực hiện theo quy định tại Chương V Luật Bầu cử, Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn về việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND trong bầu cử bổ sung và Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-DCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung Ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất: ***Chậm nhất là ngày 10/12/2025 (95 ngày trước ngày bầu cử).***

- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai: ***Chậm nhất là ngày 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử).***

- Hội nghị hiệp thương lần thứ ba: ***Chậm nhất là ngày 20/02/2026 (23 ngày trước ngày bầu cử).***

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các cơ quan chức năng và các thôn thực hiện đảm bảo an ninh, an toàn công tác bảo vệ chính trị nội bộ liên quan đến cuộc bầu cử, đặc biệt là công tác rà soát, xét duyệt nhân sự theo đúng quy định.

Các biên bản sau mỗi hội nghị hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND xã phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến và kết quả hội nghị. Sau các Hội nghị hiệp thương, Biên bản hội nghị hiệp thương phải được gửi ngay đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử xã.

7. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử

Việc tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử thực hiện theo Mục 1 Luật Bầu cử. Tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 thực hiện theo Hướng dẫn số 36-HD/BTCTW ngày 09/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 và các văn bản liên quan của cấp có thẩm quyền. Mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng Bầu cử quốc gia.

Người được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử tỉnh.

Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND và người tự ứng cử đại biểu HĐND cấp nào thì nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính cấp đó.

Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND trước khi nộp hồ sơ ứng cử cần khai đơn ứng cử và tiểu sử tóm tắt trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng Bầu cử quốc gia.

Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 15/12/2025 và kết thúc vào 17h00 ngày 01/02/2026 (chậm nhất 42 ngày trước ngày bầu cử).**

Riêng **thứ Bảy, ngày 31/01/2026 và Chủ nhật, ngày 01/02/2026**, Ủy ban bầu cử các cấp cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử.

Ủy ban bầu cử xã có trách nhiệm thông báo công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

Ủy ban bầu cử xã sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để đưa vào danh sách hiệp thương.

Lưu ý: Công dân được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân tối đa ở hai cấp trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân ở một cấp.

8. Việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND thực hiện theo Điều 57, 58 Luật Bầu cử.

Ủy ban bầu cử tỉnh công bố danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội ở tỉnh theo Quyết định của Hội đồng Bầu cử quốc gia, **chậm nhất ngày 27/02/2026 (16 ngày trước ngày bầu cử)**

Ủy ban bầu cử lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 26/02/2026 (17 ngày trước ngày bầu cử).**

Niêm yết danh sách người ứng cử thực hiện theo Điều 59 Luật Bầu cử: Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp ở khu vực bỏ phiếu **chậm nhất ngày 27/02/2026 (16 ngày trước ngày bầu cử).**

9. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Chương IV (từ Điều 29 đến Điều 34) Luật Bầu cử; Thông tư số 21/2025/TT- BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ Công an ban hành hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định

danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Công an xã thực hiện lập danh sách cử tri theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) gửi UBND xã phê duyệt danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu và thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã và những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử)**, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

10. Về vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Chương VI (từ Điều 62 đến Điều 68) Luật Bầu cử.

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND ở đơn vị nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc **trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ**.

11. Về tổ chức bầu cử

Các vấn đề có liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử; các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Các vấn đề liên quan đến mẫu hồ sơ ứng cử và hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng Bầu cử quốc gia.

12. Bầu cử thêm, bầu cử lại

12.1. Bầu cử thêm

Thực hiện theo Điều 79 Luật Bầu cử. Trong cuộc bầu cử đầu tiên, nếu số người trúng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh chưa đủ số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản xác định kết quả bầu cử và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử xã để đề nghị Ủy ban bầu cử tỉnh xem xét, quyết định việc bầu cử thêm ở đơn vị bầu cử đó.

Trong cuộc bầu cử đầu tiên, nếu số người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã chưa đủ hai phần ba số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản xác định kết quả bầu cử và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử xã để quyết định ngày bầu cử thêm ở đơn vị bầu cử đó.

Trong trường hợp bầu cử thêm thì ngày bầu cử được tiến hành chậm nhất là **ngày 22/3/2026 (07 ngày sau bầu cử đầu tiên)**. Cử tri chỉ chọn bầu trong danh

sách những người ứng cử tại cuộc bầu cử đầu tiên nhưng không trúng cử. Người trúng cử là người được quá một nửa tổng số phiếu bầu hợp lệ và có số phiếu bầu cao hơn. Nếu bầu cử thêm mà vẫn chưa đủ số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì không tổ chức bầu cử lần thứ 2.

12.2. Bầu cử lại

Thực hiện theo Điều 80 Luật Bầu cử. Trường hợp đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri trong danh sách cử tri thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử đại biểu ở cấp đó.

Trong trường hợp bầu cử lại thì ngày bầu cử được tiến hành chậm nhất là **ngày 22/3/2026 (07 ngày sau bầu cử đầu tiên)**. Cử tri chỉ chọn bầu trong danh sách những người ứng cử tại cuộc bầu cử đầu tiên. Nếu bầu lại mà số cử tri đi bầu vẫn chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri trong danh sách cử tri thì kết quả bầu cử lại được công nhận mà không tổ chức bầu lại lần thứ 2.

13. Về công bố kết quả bầu cử

Căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử xã công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND xã **chậm nhất ngày 25/3/2026 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

14. Tổng kết cuộc bầu cử

Thực hiện theo Mục 4 Luật Bầu cử.

Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử ở địa phương đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và cấp tỉnh. Tiến hành tổng kết từ sau khi Hội đồng Bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến **trước ngày 01/4/2026**.

15. Xác nhận tư cách người trúng cử

Thực hiện theo Điều 88 Luật Bầu cử.

Ủy ban bầu cử xã tiến hành xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân khoá mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khoá mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

16. Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh liên quan đến công tác bầu cử

Việc giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri; về người ứng cử, lập danh sách người ứng cử; về kiểm phiếu; về kết quả bầu cử; về bầu cử bổ sung được thực hiện theo quy định tại các Điều 33, 61, 75, 87, 94 Luật Bầu cử và Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW ngày 25/8/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Trong thời hạn **30 ngày** kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri, công dân có quyền khiếu nại nếu có sai sót. Trong thời hạn **05 ngày** kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người

khieu nại biết kết quả giải quyết.

Trong thời hạn **10 ngày** trước ngày bầu cử, Hội đồng Bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử tỉnh, xã ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội phải được gửi đến Hội đồng Bầu cử quốc gia chậm nhất là **03 ngày** kể từ ngày công bố kết quả bầu cử. Trong thời hạn **07 ngày** kể từ ngày nhận được khiếu nại, Hội đồng Bầu cử quốc gia có trách nhiệm xem xét, giải quyết. Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND phải được gửi đến Ủy ban bầu cử chậm nhất là **03 ngày** kể từ ngày công bố kết quả bầu cử. Trong thời hạn **07 ngày** kể từ ngày nhận được khiếu nại, Ủy ban bầu cử có trách nhiệm xem xét, giải quyết. Quyết định giải quyết khiếu nại của Hội đồng Bầu cử quốc gia và Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

17. Chế độ thông tin, báo cáo

Ủy ban bầu cử xã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương đến tổ chức phụ trách bầu cử cấp trên trực tiếp và cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm trung thực, khách quan, kịp thời.

Trong ngày bầu cử, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo nhanh định kỳ các mốc thời gian: 9 giờ, 11 giờ 30 phút, 15 giờ, 19 giờ và 22 giờ. Báo cáo tập trung vào các nội dung:

- Việc tổ chức khai mạc bầu cử (đối với báo cáo lần đầu lúc 9 giờ);
- Diễn biến cuộc bầu cử; tiến độ cử tri tham gia bỏ phiếu;
- Không khí ngày bầu cử, dư luận trong Nhân dân về cuộc bầu cử và những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp;
- Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến việc bầu cử;
- Tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; khu vực có thiên tai, dịch bệnh; tình hình ở các điểm nóng và việc xử lý (nếu có);
- Các điều kiện vật chất - kỹ thuật phục vụ cho ngày bầu cử;
- Những tình huống phát sinh cần xin ý kiến chỉ đạo giải quyết ngay trong quá trình tổ chức bầu cử (nếu có).

Việc báo cáo tình hình, kết quả sơ bộ và kết quả chính thức cuộc bầu cử thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử.

18. Công tác thông tin, tuyên truyền

Chỉ đạo, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân xã Quang Hưng về ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử, các quy định của Luật Bầu cử; về vị trí, vai trò của Quốc hội và Hội đồng nhân dân trong bộ máy nhà nước; về trách nhiệm, quyền hạn của người đại biểu Nhân dân; về nghĩa vụ của công dân trong xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Động viên mọi cử tri tự giác, chủ động tham gia bầu cử, nghiên cứu kỹ về danh sách người ứng cử; mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu gương, đề cao tinh thần trách nhiệm, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia bầu cử.

Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác thông tin, tuyên truyền; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm trên báo chí, phát thanh, truyền hình, mạng xã hội; niêm yết, cổ động trực quan tại trụ sở cơ quan, nơi công cộng, khu vực bỏ phiếu.

Thời gian thực hiện: Trước, trong và sau cuộc bầu cử.

19. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, an toàn thông tin; công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh trong quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử

Bảo đảm tuyệt đối an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, an toàn thông tin và an ninh mạng trong toàn bộ quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; chủ động phòng, chống, ứng phó kịp thời với thiên tai, dịch bệnh và các tình huống bất thường xảy ra trên địa bàn xã, không để ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng, hiệu quả của cuộc bầu cử.

Ủy ban bầu cử xã thành lập Tiểu ban an ninh trật tự, an toàn xã hội và Y tế, phòng chống thiên tai, dịch bệnh để giúp Ủy ban bầu cử xã trong quá trình chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử.

20. Công tác kiểm tra, giám sát bầu cử

Ủy ban bầu cử xã có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử; phối hợp với Thường trực HĐND xã trong việc giám sát, kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Các thành viên Ủy ban bầu cử xã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và kiểm tra, giám sát công tác bầu cử theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Thường trực HĐND, UBND xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát, kiểm tra công tác bầu cử; Ủy ban bầu cử xã kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử của Ban bầu cử, Tổ bầu cử.

Tổ chức các đợt kiểm tra về tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, trong đó chú ý đến các địa bàn trọng điểm, những điểm nóng dễ xảy ra mất ổn định.

21. Công tác thi đua khen thưởng

Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đảm bảo chính xác, công khai, minh bạch. Nguyên tắc, đối tượng, hình thức, tiêu chuẩn và thủ tục hồ sơ khen thưởng thực hiện theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng và Hướng dẫn số 7886/HD-BNV ngày 14/9/2025 của Bộ Nội vụ về khen thưởng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

22. Về kinh phí và đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất phục vụ bầu cử

UBND xã đảm bảo kinh phí và các điều kiện cơ sở vật chất khác phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và

bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và các văn bản khác có liên quan. Kinh phí phục vụ cho công tác bầu cử phải được các tổ chức, cơ quan quản lý chặt chẽ, chi tiêu theo đúng chế độ, đúng mục đích, tiết kiệm có hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Là cơ quan thường trực, tham mưu thực hiện công tác bầu cử theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban bầu cử xã; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; tiếp nhận, cấp phát tài liệu về công tác tổ chức bầu cử; hướng dẫn và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong tổ chức bầu cử theo quy định; kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan và các thôn thực hiện các quy định của pháp luật về bầu cử và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, của xã về công tác bầu cử; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan theo dõi, cập nhật tình hình chuẩn bị, tiến độ thực hiện các bước của công tác bầu cử tại các tổ chức phụ trách bầu cử; kịp thời tổng hợp, báo cáo theo quy định của pháp luật về bầu cử.

Phối hợp với các đơn vị viễn thông xây dựng kế hoạch, phương án bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt trong quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử, đặc biệt là thời điểm trước, trong và sau ngày bầu cử. Hướng dẫn việc tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện công tác bầu cử.

Phối hợp với Công an tỉnh phòng chống tấn công mạng, bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ hệ thống thông tin phục vụ bầu cử, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi phát tán thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng đến cuộc bầu cử.

Chủ trì, phối hợp với các Trạm Y tế trên địa bàn các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình dịch bệnh; chủ động xây dựng các phương án phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn trong thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử.

2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Phòng Văn hóa - Xã hội xã và các cơ quan liên quan xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai công tác thông tin, tuyên truyền; tổ chức tuyên truyền kịp thời, sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân.

3. Công an xã

Xây dựng kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử, đặc biệt chú trọng bảo đảm an ninh, trật tự tại những địa bàn trọng điểm; chỉ đạo và hướng dẫn các lực lượng công an tham gia cuộc bầu cử.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường các biện pháp nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi phát tán thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng đến cuộc bầu cử.

Cung cấp dữ liệu dân cư cho Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử xã và Phòng Văn hóa - Xã hội xã để phục vụ cho việc tổng hợp, thống kê số liệu dân số, danh sách cử tri theo từng thôn; hướng dẫn việc khai

thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh điện tử trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri,...

4. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Xây dựng kế hoạch, phương án triển khai lực lượng bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử, đặc biệt chú trọng bảo đảm an ninh, trật tự tại những địa bàn trọng điểm, khu vực trọng yếu về quốc phòng; chỉ đạo và hướng dẫn các lực lượng quân đội địa phương tham gia cuộc bầu cử.

Phối hợp chặt chẽ với cơ quan, đơn vị liên quan và các thôn trong quá trình triển khai thực hiện công tác bầu cử.

5. Phòng Kinh tế xã

Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí kịp thời để thực hiện công tác bầu cử trên địa bàn; hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí bầu cử.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình; chủ động xây dựng phương án và phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan và các thôn nhằm kịp thời ứng phó với những tình huống (nếu có) về thiên tai, cháy nổ, an toàn giao thông, lưới điện trên địa bàn, khu vực trong thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử.

6. Văn phòng HĐND-UBND xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tập trung tham mưu, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trước, trong và sau bầu cử.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, cập nhật tình hình chuẩn bị, tiến độ thực hiện các bước của công tác bầu cử tại các đơn vị để kịp thời tổng hợp, báo cáo theo đúng quy định của pháp luật về bầu cử.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Chủ trì tổ chức công tác hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã; Chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động Hội viên các ngành, đoàn thể trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử.

Tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 theo quy định.

8. Các thôn trên địa bàn xã

Chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã, các tổ chức phụ trách bầu cử của xã tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo đúng chỉ đạo của các cơ quan Trung ương, của tỉnh và Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã. Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc giám sát và thực

hiện công tác bầu cử; triển khai kế hoạch thực hiện công tác bầu cử; chủ động thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo các điều kiện vật chất, kỹ thuật phục vụ cho cuộc bầu cử. Tổ chức phối hợp triển khai thực hiện các kế hoạch, biện pháp cụ thể nhằm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn và tại các địa điểm bỏ phiếu; bảo đảm cho cuộc bầu cử được diễn ra an toàn, đúng pháp luật.

Trưởng thôn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và cấp có thẩm quyền về công tác tổ chức, thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo quy định của pháp luật, các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã.

(Có lịch trình thời gian và các công việc phải thực hiện trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031)

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Ủy ban bầu cử xã Quang Hưng. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện bám sát quy định của pháp luật về bầu cử. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề phát sinh vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Ủy ban bầu cử xã để xem xét, giải quyết và kiến nghị Ủy ban bầu cử tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định. /

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban bầu cử tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Ủy ban bầu cử xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- TT UBMTTQVN xã;
- Các Ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;
- Bí thư chi bộ, Trưởng thôn;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, UBBC.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Chu Đức Anh

CÁC NỘI DUNG VÀ MỐC THỜI GIẠN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẦU CỬ NHIỆM KỲ 2026-2031



TT	Ngày tháng năm	Thứ	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
1	30/11/2025 (11/10/2025 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 105 ngày	- Hạn cuối UBTVQH dự kiến cơ cấu, thành phần ĐBQH, số lượng người của cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử ĐBQH; TT HĐND các cấp dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giới thiệu ứng cử ĐBHHND - Hạn cuối UBND các cấp thành lập UB bầu cử các cấp	UBTVQH; Thường trực HĐND các cấp	Khoản 1 Điều 8, Điều 9
3	10/12/2025 (21/10/2025 ÂL)	Thứ Tư	Trước 95 ngày	Hạn cuối tổ chức hiệp thương 1 : Thỏa thuận cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị (Đoàn Chủ tịch UBTVMTTQVN tổ chức hội nghị ở Trung ương, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tổ chức hội nghị ở tỉnh để thực hiện đối với bầu cử đại biểu QH, Ban Thường trực UBMTTQVN các cấp tổ chức hội nghị ở mỗi cấp để thực hiện đối với bầu cử đại biểu HĐND)	Đoàn Chủ tịch UBTVMTTQ, Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh	Khoản 1 Điều 38, Khoản 1 Điều 39, Khoản 1 Điều 50
4	15/12/2025 (26/10/2025 ÂL)	Thứ Hai	Trước 90 ngày	Hạn cuối UBTVQH điều chỉnh lần 1 cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở TW và địa phương được giới thiệu ứng cử ĐBQH; Thường trực HĐND các cấp điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp mình.	UBTVQH; Thường trực HĐND các cấp	Điều 40, Điều 51
5				Giới thiệu người ứng cử (hội nghị cử tri)	Các cơ quan, tổ chức	Điều 41, Điều 42, Điều 52
6	25/12/2025 (06/11/2025 ÂL)	Thứ Năm	Trước 80 ngày	Hạn cuối HĐBCQG công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các ĐVBC và số lượng ĐBQH được bầu ở mỗi ĐVBC; UBBC các cấp công bố số ĐVBC ĐBHHND cấp mình, danh sách các ĐVBC và số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi ĐVBC	HĐBCQG, UBBC các cấp	Khoản 2, khoản 3 Điều 10
7	04/01/2026 (16/11/2025 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 70 ngày	Hạn cuối UBND tỉnh thành lập Ban bầu cử ĐBQH; UBND các cấp thành lập Ban bầu cử ĐBHHND cấp mình	UBND các cấp	Khoản 1, khoản 2 Điều 24
8	31/01/2026 (13/12/2025 ÂL)	Thứ Bảy	Trước 43 ngày	Hạn cuối UBND xã thành lập các Tổ bầu cử	UBND cấp xã	Khoản 1 Điều 25
9	01/02/2026 (14/12/2025 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 42 ngày	Hạn cuối nộp hồ sơ ứng cử	Công dân ứng cử	Khoản 1 Điều 35
10	03/02/2026 (16/12/2025 ÂL)	Thứ ba	Trước 40 ngày	- Hạn cuối tổ chức hiệp thương 2 : Lập danh sách sơ bộ người ứng cử và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú (ĐCT UBTVMTTQVN tổ chức hội nghị ở Trung ương, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tổ chức hội nghị ở tỉnh để thực hiện đối với bầu cử ĐBQH, BTT UBMTTQVN các cấp tổ chức hội nghị ở mỗi cấp để thực hiện đối với bầu cử ĐBHHND) - Thời hạn cơ quan lập danh sách, niêm yết danh sách cử tri	Đoàn CT UBTVMTTQ, Ban Thường trực UBMTTQ	Khoản 1 Điều 43, Khoản 1 Điều 44, Khoản 1 Điều 53
12				Công dân khiếu nại về danh sách cử tri (trong 30 ngày từ ngày niêm yết); cơ quan lập danh sách cử tri giải quyết khiếu nại (trong 05 ngày từ khi nhận khiếu nại)	Cơ quan lập danh sách, niêm yết danh sách cử tri Công dân; cơ quan lập danh sách cử tri	Điều 32 Điều 33
13	05/02/2026 (18/12/2025 ÂL)	Thứ Năm	Trước 38 ngày	Hạn cuối UBTVQH điều chỉnh lần 2 cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở TW và ĐP được giới thiệu ứng cử đại biểu QH	Ủy ban Thường vụ QH	Điều 47
14	08/02/2026 (21/12/2025 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 35 ngày	Tiến hành xong việc xác minh, trả lời các vụ việc cử tri nêu về người ứng cử đại biểu QH, đại biểu HĐND	Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý/giới thiệu người ứng cử/UBBC	Khoản 4 Điều 46, Khoản 4 Điều 55
NGHỈ TẾT ÂM LỊCH						
15	20/02/2026 (04/01/2026 ÂL)	Thứ Sáu	Trước 23 ngày	Hạn cuối tổ chức hiệp thương 3 : Lựa chọn, lập danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử (Đoàn Chủ tịch UBTVMTTQVN tổ chức hội nghị ở Trung ương, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tổ chức hội nghị ở tỉnh để thực hiện đối với bầu cử đại biểu QH, Ban Thường trực UBMTTQVN các cấp tổ chức hội nghị ở mỗi cấp để thực hiện đối với bầu cử đại biểu HĐND)	Đoàn CT UBTVMTTQ, Ban Thường trực UBMTTQ	Khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 49, khoản 1 Điều 56
16	22/02/2026 (06/01/2026 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 21 ngày	Hạn cuối Ban Thường trực UBTVMTTQ và Ban Thường trực UBMTTQ các cấp gửi biên bản hiệp thương lần 3 và danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử đến HĐBCQG và các cơ quan, tổ chức theo quy định	Ban Thường trực UBMTTQ các cấp	Khoản 1, khoản 2 Điều 57, khoản 1 Điều 58
17				Căn cứ danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử ĐBQH, HĐBCQG gửi UBBC tỉnh danh sách và hồ sơ người được giới thiệu về ứng cử tại địa phương	Hội đồng BCQG	Khoản 3 Điều 57
18	26/02/2026 (10/01/2026 ÂL)	Thứ Năm	Trước 17 ngày	- Hạn cuối HĐBCQG, UBBC lập và công bố danh sách chính thức người ứng cử ĐBQH, ĐBHHND theo từng đơn vị bầu cử - Hạn cuối UBBC nhận tài liệu, phiếu bầu cử ĐBQH từ UBND tỉnh và phân phối cho các Ban BC ĐBQH; UBBC nhận tài liệu, phiếu bầu cử ĐBHHND từ UBND cùng cấp và phân phối cho các Ban BC	HĐBCQG, UBBC	Khoản 4 Điều 57, khoản 2 Điều 58
19					UBBC	Điều 6 khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 23
20	27/02/2026 (11/01/2026 ÂL)	Thứ Sáu	Trước 16 ngày	- Hạn cuối UBBC tỉnh công bố danh sách người ứng cử ĐBQH ở địa phương - Hạn cuối Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức người ứng cử ĐBQH, ĐBHHND ở khu vực bỏ phiếu	UBBC ở tỉnh	Khoản 7 Điều 57
21					Tổ bầu cử	Điều 59
22				Vận động bầu cử (trong 16 ngày)		Từ Điều 64 đến Điều 68
23	02/03/2026 (14/01/2026 ÂL)	Thứ Hai	Trước 13 ngày	Hạn cuối Ban bầu cử nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử	Ban bầu cử	Khoản 3 điểm d Điều 24
24	05/03/2026 (17/01/2026 ÂL)	Thứ Năm	Trước 10 ngày	- Tổ bầu cử bắt đầu thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu - Hạn cuối HĐBCQG, UBBC, BBC ngừng xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và danh sách người ứng cử	Tổ bầu cử	Điều d khoản 2 Điều 25, Điều 70
25					HĐBCQG, UBBC, BBC	Điều 61 khoản 2
26	15/3/2026 (27/01/2026 ÂL)	Chủ Nhật		NGÀY BẦU CỬ		
27	18/3/2026 (30/01/2026 ÂL)	Thứ Tư	03 ngày sau bầu cử	Hạn cuối Tổ BC gửi biên bản kết quả kiểm phiếu đến BBC tương ứng và UBND, BTT UBMTTQ cấp xã	Tổ bầu cử	Điều 76
28	20/3/2026 (02/02/2026 ÂL)	Thứ Sáu	05 ngày sau bầu cử	Hạn cuối Ban BC gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH đến HĐBCQG, UBBC tỉnh, UBMTTQ tỉnh; gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBHHND đến UBBC cùng cấp, TT HĐND, UBND, BTT UBMTTQ cùng cấp	Ban bầu cử	Khoản 3, khoản 4 Điều 77
29	22/3/2026 (04/02/2026 ÂL)	Chủ Nhật	07 ngày sau bầu cử	Hạn cuối UBBC tỉnh gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH ở tỉnh đến HĐBCQG, UBTVQH, UBTVMTTQ, UBMTTQ tỉnh	UBBC tỉnh	Khoản 3 Điều 83
30				Hạn cuối bầu cử (nếu có)		Khoản 3 Điều 79
31				Hạn cuối bầu cử lại (nếu có)		Khoản 4 Điều 80, Khoản 2 Điều 81
32	25/3/2026 (07/02/2026 ÂL)	Thứ Tư	10 ngày sau bầu cử	- Hạn cuối HĐBCQG công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử ĐBQH - Hạn cuối UBBC công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử ĐBHHND cấp mình	HĐBCQG	Khoản 1 Điều 86
33					UBBC các cấp	Khoản 2 Điều 86
34				- Khiếu nại kết quả bầu cử ĐBQH gửi đến HĐBCQG (trong 03 ngày từ khi công bố), HĐBCQG xem xét giải quyết (trong 07 ngày từ khi nhận khiếu nại) - Khiếu nại kết quả bầu cử ĐBHHND gửi đến UBBC (trong 03 ngày từ khi công bố), UBBC xem xét, giải quyết (trong 07 ngày từ khi nhận khiếu nại)	HĐBCQG	Khoản 1, khoản 2 Điều 87
35					UBBC các cấp	
36	06/4/2026 (19/02/2026 ÂL)	Thứ Hai	22 ngày sau bầu cử	Có thể khai mạc kỳ họp thứ nhất HĐND các cấp nhiệm kỳ mới		Điều 92 khoản 2, Luật TCVN

